QUY TRÌNH VẬN HÀNH CHUẨN · AN TOÀN HÓA CHẤT (SAH-CHM-08) & PHÒNG NGỪA NHIỄM CHÉO

SOP-TVP-04
Phiên bản 2.0

SOP-TVP-04 · AN TOÀN HÓA CHẤT, KHÓA ĐỊNH LƯỢNG 15 ML & KIỂM SOÁT NHIỄM CHÉO

Quy chuẩn lưu trữ – pha chế hóa chất nội bộ SONGANHHYG (SAH-CHM-08 & NĐ 113/2017/NĐ-CP), định lượng cố định bằng vòi nhấn 15 mL, nhãn bình xịt thứ cấp 6 trường GHS, kiểm soát nhiễm chéo 4 màu kèm hình khối (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG), gấp khăn 8 mặt cấm nhúng ngược giẻ bẩn vào xô sạch, thời gian lưu hóa chất tiếp xúc ẩm, xử lý tràn đổ sinh học và thay giẻ sạch sau mỗi phòng (giặt nhiệt ≥ 60 °C).

SAH-CHM-08 · SDS 16 mục, Khay Tràn & Nhãn 6 Trường GHS | SAH-SC-01 · 4 Màu + ▲●■◆ & Gấp Khăn 8 Mặt | Từ Cao Xuống Thấp – Từ Sạch Đến Bẩn · Lưu Ẩm Tiếp Xúc | Khóa Vòi 15 mL & Thay Giẻ Sạch (Giặt Nhiệt ≥ 60 °C)

MỤC 1 KHUNG KIỂM SOÁT TÀI LIỆU

Mã tài liệu	**SOP-TVP-04**	**Phiên bản & Hiệu lực**	v2.0 · Hiệu lực từ 15/11/2026
Đơn vị phát hành	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp Đà Nẵng SONGANHHYG (K57/10 Giang Văn Minh, Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng)	**Phạm vi áp dụng**	Toàn bộ nhân sự Tạp vụ Văn phòng, Tổ pha chế/kho & Trạm Giặt Hoàn Nguyên ≥ 60 °C
Bộ phận Chủ trì	Trưởng phòng Kỹ thuật & Chất lượng (QA/HSE)	**Người phê duyệt**	Đại diện Pháp luật — Ms. Mỹ Anh
Chu kỳ rà soát	Định kỳ 06 tháng/lần hoặc ngay khi thay đổi danh mục hóa chất, SDS hoặc phát sinh CAPA	**Kênh hỗ trợ 24/7**	Hotline/Zalo: **0905 751 566** · Email: danangadv@gmail.com
Quy chuẩn & Pháp lý Áp dụng	**Quy chuẩn Kỹ thuật Nội bộ SONGANHHYG:** SAH-CHM-08 (An Toàn Hóa Chất & Phòng Ngừa Nhiễm Chéo — khay chống tràn, SDS 16 mục, nhãn bình thứ cấp 6 trường, khóa vòi 15 mL, bộ ứng cứu tràn đổ sinh học), SAH-SC-01 (4 Màu + Ký hiệu Hình khối ▲●■◆, gấp khăn 8 mặt, Từ Cao Xuống Thấp – Từ Sạch Đến Bẩn, Cấm Nhúng Ngược Giẻ Bẩn Vào Xô Sạch & Thay Giẻ Sạch Sau Mỗi Phòng Giặt Nhiệt ≥ 60 °C), SAH-STD-00 · **Nghị định 113/2017/NĐ-CP**, **QCVN** & Hệ thống Phân loại Ghi nhãn Hóa chất **GHS**.		

MỤC 2 MỤC ĐÍCH & KẾT QUẢ ĐẦU RA ĐO ĐƯỢC

Thiết lập hàng rào kiểm soát kép về an toàn hóa chất và vệ sinh vi sinh theo quy chuẩn SAH-CHM-08 và SAH-SC-01 nhằm đạt **4 mục tiêu đo lường được**:

- **An toàn hóa chất 100% tại trạm pha & bình cầm tay:** 100% can gốc 5L có khay chống tràn, đặt kệ thấp có khóa, phòng/tủ thông gió cơ học, đủ **SDS 16 mục** tiếng Việt + nước rửa mắt khẩn cấp/vòi sạch tầm với ≤ 10 giây; 100% bình xịt thứ cấp có nhãn 6 trường GHS hợp lệ (hạn dùng ≤ 24 giờ); **0 sự cố ngộ độc khí Clo (Cl_2)** hay đựng nhầm hóa chất vào chai nước uống.
- **Kiểm soát định lượng hóa chất bằng vòi nhấn 15 mL:** Xóa bỏ hoàn toàn việc ước lượng bằng nắp chai; chuẩn hóa **3–4 nhấn × 15 mL = 45–60 mL / 5L (9–12 mL/L — dải trung tính)** và **6–8 nhấn × 15 mL = 90–120 mL / 5L (18–24 mL/L — dải bẩn nặng)**.
- **Triệt tiêu nhiễm chéo giữa các khu vực chức năng:** Tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc 4 màu kèm ký hiệu hình khối (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG), lộ trình **Từ Cao Xuống Thấp – Từ Sạch Đến Bẩn**, gấp khăn **8 mặt**, **Cấm Nhúng Ngược Giẻ Bẩn Vào Xô Sạch** và tách rõ 2 ngưỡng Quat SAH-C04 (≤ 200 ppm cho bề mặt thực phẩm Pantry vs 0,1–0,3% [400–800 ppm] giữ ẩm tiếp xúc 3–5 phút cho điểm chạm thường).
- **Hoàn nguyên khăn đạt chuẩn kiểm soát vi sinh:** 100% khăn bẩn thu hồi theo túi lưới 4 ngăn của quy trình **Thay Giẻ Sạch Sau Mỗi Phòng (Giặt Nhiệt ≥ 60 °C)** (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG) được giặt nóng **≥ 60 °C tối thiểu ≥ 20 phút** (không dùng nước xả vải), kết hợp úp ngược xô – treo khô đầu lau để ngăn màng sinh học **Biofilm**.

MỤC 3 PHẠM VI ÁP DỤNG (MICRO-SITE VS ENTERPRISE) & RANH GIỚI NGĂN CẤM TUYỆT ĐỐI

Phân hạng Công trình	Hệ thống An toàn Hóa chất & Khăn 4 Màu tại Chỗ	Thay Giẻ Sạch (Giặt Nhiệt ≥ 60 °C) & Nghiệm thu
Điểm lẻ — Micro-Site (1–2 NV) Văn phòng đại diện, chi nhánh, văn phòng IT vừa & nhỏ	Bộ can 5L khóa vòi nhấn `15 mL` đặt trong khay chống tràn ở tủ khóa thoáng khí; bộ thẻ `VCARD-01/02` + mẫu nhãn `BM-TVP-03`; túi lưới 4 ngăn thay giẻ sạch (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG) đủ khăn cho 1–3 ca; nước rửa mắt khẩn cấp / vòi sạch tầm với ≤ `10 giây`.	Nhân viên không tự vò giặt khăn WC tại bồn rửa ly Pantry; bỏ hết khăn đã dùng đủ 8 mặt vào túi lưới 4 ngăn để xe tuyến đổi bộ sạch về trạm giặt nhiệt ≥ `60 °C`.
Công trình Lớn — Enterprise Site (≥ 3–5 NV) Tòa nhà Hạng A, Ngân hàng, FDI, Trung tâm dữ liệu	Phòng pha chế riêng biệt khóa cửa & thông gió cơ học theo quy chuẩn `SAH-CHM-08` & `NĐ 113/2017/NĐ-CP`, đủ bộ **SDS 16 mục** tiếng Việt đóng gáy, bảng pha treo tường, nước rửa mắt khẩn cấp / vòi sạch tầm với ≤ `10 giây`, bộ ứng cứu tràn đổ sinh học (Spill Kit) hoàn chỉnh và xe đẩy 3 tầng phân màu đồng bộ.	Tổ trưởng kiểm tra chéo nhật ký bấm vòi `15 mL` & nhãn bình xịt trên `BM-TVP-03` đầu mỗi ca; Giám sát & QA đo kiểm ATP bề mặt vùng **`10 × 10 cm = 100 cm²`** (que đo bảo quản lạnh `2–8 °C`).

RANH GIỚI NGĂN CẤM TUYỆT ĐỐI VỀ AN TOÀN HÓA CHẤT & CHỐNG NHIỄM CHÉO:
(1) **Cấm tuyệt đối** trộn Acid với Javen (`NaOCl`) sinh khí độc Cl_2. (2) **Cấm** dùng Acid mạnh pH `1–3` lau hằng ngày. (3) **Cấm** dùng **Xylene** hay dung môi thơm độc hại. (4) **Cấm** dùng **bùi nhùi thép**. (5) **Cấm** chiết hóa chất vào vỏ chai nước uống. (6) Bình xịt mất nhãn hóa chất 6 trường hoặc quá hạn > `24 giờ` → **lập tức đổ bỏ & hủy bình**. (7) **Cấm** nhúng ngược giẻ đã lau bẩn vào xô dung dịch sạch hoặc vắt chung 4 màu khăn (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG) vào 1 xô.

LIÊN KẾT NGỮ CẢNH · AN TOÀN HÓA CHẤT, KHỬ KHUẨN & KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG VĂN PHÒNG

Phạm vi Tạp vụ vs. Kỹ thuật Chuyên sâu

Kỷ luật định lượng 15 mL và phân vùng 4 màu giúp **đội ngũ tạp vụ văn phòng SONGANHHYG** ngăn chặn 100% rủi ro cháy đá, xước Inox hoặc lây nhiễm chéo từ WC sang Pantry. Khi tòa nhà cần xử lý sự cố y tế diện rộng hoặc kiểm soát côn trùng xâm nhập qua kho rác/pantry bằng chế phẩm được Bộ Y tế cấp phép, kết nối trực tiếp cùng **dịch vụ phun thuốc khử trùng diệt khuẩn văn phòng** và **gói diệt côn trùng văn phòng an toàn** — đồng bộ 100% với **Catalog Hóa chất có SDS/TDS đầy đủ**.

Tạp vụ Văn phòng An toàn Hóa chất → | **Phun Khử trùng Văn phòng →** | **Bảng giá Diệt Côn trùng Tòa nhà →**

Dịch vụ Vệ sinh Văn phòng Đà Nẵng →

MỤC 4 PHÂN VAI & TRÁCH NHIỆM (MA TRẬN RACI)

Đầu việc Quản trị Hóa chất (SAH-CHM-08) & Chống Nhiễm chéo	Đại diện Pháp luật (Ms. Mỹ Anh)	Trưởng phòng QA/HSE	Tổ trưởng / Giám sát	Nhân viên Tạp vụ / Pha chế
Duyệt danh mục hóa chất an toàn & cập nhật hồ sơ SDS 16 mục tiếng Việt (`NĐ 113/2017`)	**A** (Phê duyệt)	**R** (Thẩm định)	**I**	**I**
Bảo quản kho hóa chất (khay chống tràn, khóa cửa, rửa mắt) & cấp vòi `15 mL`	**I**	**C** (Kiểm định)	**R / A**	**R** (Giữ gìn)
Pha hóa chất đúng số nhấn, dán đủ 6 trường nhãn `BM-TVP-03` & gấp khăn 8 mặt	**I**	**C**	**A** (Kiểm chéo)	**R** (Thực thi)
Vận hành quy trình Thay Giẻ Sạch (Giặt Nhiệt ≥ `60 °C`) & xử lý tràn đổ Spill Kit	**I**	**R / A** (Kiểm soát)	**R** (Điều phối)	**R** (Thu hồi/Xử lý)

*Chú thích: **R** = Trực tiếp thực hiện · **A** = Chịu trách nhiệm cuối cùng · **C** = Được tham vấn · **I** = Được thông báo.*

MỤC 5 QUẢN LÝ AN TOÀN HÓA CHẤT (SAH-CHM-08), KHÓA ĐỊNH LƯỢNG 15 ML, NHÃN THỨ CẤP & BẢNG CẤM TUYỆT ĐỐI

5.1. Yêu cầu Lưu trữ, Thông gió & An toàn tại Trạm pha Hóa chất (SAH-CHM-08 & NĐ 113/2017/NĐ-CP)

Điều kiện Bắt buộc của Phòng / Tủ Pha chế Hóa chất

- **Thông gió cơ học bắt buộc:** Phòng hoặc tủ pha chế phải được **thông gió cơ học (quạt hút khí tươi / cửa thoáng khí trạm hóa chất)** bảo đảm thoát hơi hóa chất liên tục khi mở can pha chế.
- **Vị trí can gốc 5L:** Đặt trên **khay chống tràn** (dung tích hứng tối thiểu 110% thể tích can lớn nhất) tại **tầng kệ thấp** dưới tầm ngực trong phòng/tủ có khóa cửa chắc chắn.
- **Hồ sơ & Ứng cứu tại chỗ:** Đủ tập **SDS 16 mục tiếng Việt** + bảng hướng dẫn VCARD-01, VCARD-02 ngang tầm mắt; có **nước rửa mắt khẩn cấp hoặc vòi nước sạch ngay tầm với ≤ 10 giây** và 01 bộ ứng cứu tràn đổ sinh học **Spill Kit**.

6 Trường Bắt Buộc Trên Nhãn Bình Xịt Thứ Cấp (SAH-CHM-08 & GHS)

Mọi bình xịt cầm tay chiết pha từ can gốc đều phải dán nhãn chống thấm BM-TVP-03 ghi đủ 6 trường sau:

1. **Tên dung dịch** & mã nội bộ (SAH-C01, SAH-C02, SAH-C04, SAH-C07).
2. **Độ pH & Tỷ lệ pha** chuẩn theo vòi 15 mL.
3. **Khu vực & Mã màu Kèm Hình khối:** ▲ ĐỎ / ● VÀNG / ■ XANH LÁ / ◆ XANH DƯƠNG.
4. **Ký hiệu cảnh báo nguy hại GHS** (GHS07 ! Kích ứng / GHS05 Ăn mòn / Trung tính).
5. **Ngày giờ pha & Hạn sử dụng:** Tối đa hết ca hoặc **≤ 24 giờ**.
6. **Họ tên người pha** (ký tên chịu trách nhiệm).

5.2. Khóa Định Lượng Cố Định Bằng Vòi Nhấn 15 mL Trên Can 5L

Nhóm Hóa chất (Mã)	Công dụng & Độ pH	Định mức Vòi nhấn 15 mL (Chuẩn định lượng)	Cách dùng & Khóa An toàn
Lau hằng ngày trung tính (SAH-C01)	Lau sàn 5 vật liệu, mặt bàn trống, vách **pH 6,5–8,0**	**3–4 nhấn × 15 mL = 45–60 mL / 5L** (**9–12 mL/L** — dải trung tính)	Đổ nước máy sạch đủ vạch trước, nhấn vòi sau; không pha đặc hơn gây bết dính và trơn trượt.
Tẩy dầu mỡ Pantry / Bẩn nặng (SAH-C02)	Tẩy dầu mỡ bồn rửa, bếp ăn, mặt quầy Pantry bẩn nặng **Kiềm nhẹ pH 8,5–10 (có SDS)**	**6–8 nhấn × 15 mL = 90–120 mL / 5L** (**18–24 mL/L** — dải bẩn nặng)	Pha riêng dùng cho khu ■ XANH LÁ bị bám dầu mỡ nặng; lau tráng sạch lại bằng nước máy sau khi tẩy.
Sát khuẩn Quat 2 ngưỡng (SAH-C04)	(1) Bề mặt thực phẩm / quầy ăn Pantry (2) Điểm chạm cao không tiếp xúc thực phẩm	**Ngưỡng thực phẩm: ≤ 200 ppm** **Ngưỡng điểm chạm: 0,1–0,3% (400–800 ppm)**	Tại Pantry (■ XANH LÁ) dùng ≤ 200 ppm không cần tráng lại nếu đúng nhãn. Tại tay nắm/nút thang máy (◆ XANH DƯƠNG / ● VÀNG) dùng 400–800 ppm **xịt gián tiếp lên khăn gấp 8 mặt** (CẤM xịt vào nút điện/IT), giữ ẩm **Thời Gian Lưu Hóa Chất Tiếp Xúc Ẩm 3–5 phút**.
Tẩy kính văn phòng (SAH-C07)	Gương WC (● VÀNG), vách kính nội thất, cửa kính sảnh (◆ XANH DƯƠNG)	**1–3 nhấn × 15 mL / bình 1L** (Kính mặt dựng: pha nước RO sạch)	Xịt lên kính hoặc khăn ◆ XANH DƯƠNG / ● VÀNG sạch rồi gạt cao su; KHÔNG dùng trên màn hình TV, LCD, laptop.

Ghi chú đối chiếu hiện trường: *Các ngưỡng thực hành chuẩn hóa 9–12 mL/L (3–4 nhấn × 15 mL / 5L) và 18–24 mL/L (6–8 nhấn × 15 mL / 5L) đều nằm gọn trong dải tổng quát 8–15 mL/L & 15–30 mL/L của tài liệu treo kho ops-toolkit, bảo đảm đồng bộ khi kiểm tra.*

5.3. Bảng Cấm Tuyệt Đối (5 Điều Cấm Đỏ Bảo Vệ Tính Mạng & Tài Sản)

STT	Hành vi Cấm Tuyệt đối	Hậu quả Hóa học / An toàn Nghiêm trọng	Xử lý Kỷ luật & Khắc phục Ngay
1	**Trộn Acid + Javen (NaOCl)**	Phản ứng tức thì giải phóng **khí độc Clo (Cl_2)** gây co thắt phế quản, bỏng phổi, ngạt thở cấp trong buồng WC kín.	Kích hoạt **Quyền Dừng Việc An Toàn**, mở quạt hút hết cỡ, sơ tán khu vực, gọi cấp cứu & Hotline 0905 751 566.

STT	Hành vi Cấm Tuyệt đối	Hậu quả Hóa học / An toàn Nghiêm trọng	Xử lý Kỷ luật & Khắc phục Ngay
2	**Dùng Acid mạnh pH 1–3 lau hằng ngày**	Ăn mòn men sứ bồn cầu, rỗ đen vĩnh viễn vòi Inox 304 và phá hủy bề mặt đá Marble/Granite.	Thu hồi can acid pH 1–3 khỏi xe đẩy hằng ngày; chỉ dùng khi có giấy phép PTW tẩy cặn chuyên biệt định kỳ.
3	**Dùng Xylene hay dung môi thơm**	Phát tán hơi độc thần kinh, kích ứng hô hấp, nguy cơ cháy nổ cao và làm chảy nhựa nội thất văn phòng.	Loại bỏ hoàn toàn khỏi kho; thay bằng chất tẩy keo gốc cam/trung tính an toàn có SDS hợp lệ.
4	**Dùng bùi nhùi thép**	Cào xước bề mặt kính, gương, Inox 304, gạch men bóng và để lại mạt sắt gây ố gỉ sét.	Thay 100% bằng pad sợi cước trắng/xanh mềm chuyên dụng không gây xước bề mặt.
5	**Đựng hóa chất trong chai nước uống**	Nguy cơ đồng nghiệp hoặc khách hàng uống nhầm gây bỏng thực quản/tử vong; mất kiểm soát an toàn hóa chất.	Đổ bỏ an toàn, bóp dẹt hủy chai ngay tại chỗ; chỉ dùng bình xịt chuyên dụng có nhãn `BM-TVP-03`.

Kịch bản Từ chối Lịch sự 3 Câu khi Nhân viên Văn phòng Yêu cầu Trộn Javen + Acid

1. **Câu 1 (Ghi nhận thiện chí):** *"Dạ em cảm ơn Anh/Chị đã nhắc nhở vị trí vết ố cần làm sạch kỹ hơn ạ."*
2. **Câu 2 (Giải thích an toàn ngắn gọn):** *"Tuy nhiên theo quy định an toàn hóa chất của tòa nhà và công ty, trộn Javen với Acid sẽ sinh ra khí Clo cực độc gây ngạt thở cho mọi người trong tầng nên tụi em bị cấm tuyệt đối thao tác này ạ."*
3. **Câu 3 (Đưa giải pháp thay thế an toàn):** *"Em xin phép dùng đúng dung dịch tẩy chuyên dụng theo chuẩn và tăng thời gian ngâm thấm đúng kỹ thuật (hoặc báo Tổ trưởng xử lý bằng máy chuyên dụng) để làm sạch an toàn cho văn phòng mình ạ."*

MỤC 6 QUY TRÌNH KIỂM SOÁT NHIỄM CHÉO TỪNG BƯỚC (SAH-CHM-08 & SAH-SC-01) + ĐIỂM DỪNG KIỂM TRA BẮT BUỘC

BƯỚC 1 Pha Hóa chất tại Trạm Pha chế & Dán Nhãn Bình Xịt (BM-TVP-03) — Trách nhiệm: NV Pha chế / Tạp vụ

- Bật quạt hút thông gió cơ học của phòng/tủ pha chế; đeo đủ **găng tay Nitrile + kính bảo hộ chống văng bắn** trước khi chạm vòi can 5L. Kiểm tra khay chống tràn khô ráo và nước rửa mắt khẩn cấp / vòi sạch đặt trong tầm với ≤ `10 giây`.
- Đổ nước máy sạch vào xô/bình trước → nhấn dứt khoát vòi `15 mL` đúng số lần (**`3–4 nhấn × 15 mL = 45–60 mL / 5L [9–12 mL/L]`** cho dải trung tính `SAH-C01` hoặc **`6–8 nhấn × 15 mL = 90–120 mL / 5L [18–24 mL/L]`** cho dầu mỡ bẩn nặng Pantry `SAH-C02`). Không mở nắp can để rót trực tiếp hay đong bằng nắp chai.
- Dán nhãn chống thấm `BM-TVP-03` ghi đủ **6 trường nhãn hóa chất (SAH-CHM-08 & GHS)** lên thân bình xịt (phủ băng keo trong 5 cm chờm mép 5 mm) và ký sổ bấm vòi hằng ngày.

ĐIỂM CHẶN KIỂM SOÁT 1 (ĐIỂM DỪNG KIỂM TRA BẮT BUỘC): Cấm đưa bất kỳ bình xịt nào ra xe đẩy nếu thiếu 1 trong 6 trường nhãn hóa chất, chữ nhòe không đọc được hoặc đã quá hạn 24 giờ (bắt buộc đổ bỏ pha mẻ mới).

BƯỚC 2 Tuân Thủ Hệ Thống 4 Màu + Hình Khối & Lộ Trình Một Chiều (SAH-SC-01) — Trách nhiệm: Nhân viên Tạp vụ

Phân tách Tuyệt đối 4 Màu + Ký hiệu Mù màu

- **▲ ĐỎ (Tam giác)** Bồn cầu, bồn tiểu, chổi cọ & sàn WC.
- **● VÀNG (Tròn)** Lavabo, vòi Inox, gương, vách & tay nắm cửa WC.
- **■ XANH LÁ (Vuông)** Quầy Pantry, bồn rửa ly, bàn ăn, tủ lạnh, lò vi sóng.
- **◆ XANH DƯƠNG (Thoi)** Bàn làm việc, phòng họp, kính, sảnh, nút thang máy.

Lộ trình Một Chiều Không Đảo Ngược (SAH-SC-01)

- **Từ Cao Xuống Thấp:** Trần/gờ cao → mặt kính/tủ → mặt bàn/tay nắm cửa → chân tường → mặt sàn.
- **Từ Sạch Đến Bẩn:** Khu bàn làm việc & phòng họp (◆ XANH DƯƠNG) → Pantry (■ XANH LÁ) → Lavabo/gương WC (● VÀNG) → Bồn cầu/sàn WC (▲ ĐỎ).
- **Cấm đi ngược chiều:** Tuyệt đối không mang khăn/xô từ khu WC quay ngược ra lau Pantry hay bàn làm việc.

BƯỚC 3 **Kỹ Thuật Gấp Khăn 8 Mặt, Cấm Nhúng Ngược Giẻ Bẩn Vào Xô Sạch & Thời Gian Lưu Hóa Chất Tiếp Xúc Ẩm** **Trách nhiệm: Nhân viên Tạp vụ**

- **Gấp Khăn 8 Mặt (Gấp Tư 2 Lớp):** Gấp đôi chiếc khăn microfiber sạch làm hai, rồi gấp đôi tiếp lần thứ hai tạo thành **8 mặt sạch (4 mặt × 2 lớp)** vừa lòng bàn tay. Dùng mỗi mặt lau dứt điểm 1 vùng nhỏ hoặc 1 bàn làm việc → khi bẩn lập tức lật sang mặt sạch tiếp theo → dùng hết 8 mặt phải bỏ khăn vào đúng ngăn màu trên túi lưới thu hồi bẩn và thay khăn mới sạch hoàn toàn sau mỗi phòng.
- **Cấm Nhúng Ngược Giẻ Bẩn Vào Xô Sạch: TUYỆT ĐỐI CẤM nhúng ngược khăn đã lau bẩn trở lại xô dung dịch sạch hoặc vắt chung 4 màu khăn (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG) vào 1 xô**. Làm ẩm khăn sạch bằng bình xịt trước khi lau hoặc chỉ nhúng khăn hoàn toàn sạch một lần đầu.
- **Thời Gian Lưu Hóa Chất Tiếp Xúc Ẩm:** Dùng SAH-C04 Quat theo đúng 2 ngưỡng: (1) Trên bề mặt tiếp xúc thực phẩm/quầy ăn Pantry (■ XANH LÁ) dùng nồng độ **≤ 200 ppm** (không cần tráng lại nếu đúng hướng dẫn trên nhãn); (2) Trên điểm chạm cao không tiếp xúc thực phẩm (tay nắm, nút thang máy, tay vịn — ◆ XANH DƯƠNG / ● VÀNG) dùng **0,1–0,3% (400–800 ppm)**, xịt gián tiếp lên khăn gấp 8 mặt, lau phủ đều giữ bề mặt **đủ ẩm ướt tự nhiên liên tục trong 3–5 phút** (không lau khô ngay).

ĐIỂM CHẶN KIỂM SOÁT 2 (ĐIỂM DỪNG KIỂM TRA BẮT BUỘC): Khăn đang lau nếu bị rơi xuống sàn hoặc đã dùng hết 8 mặt → cấm giũ dùng lại; lập tức bỏ vào ngăn túi màu tương ứng và thay khăn sạch mới.

BƯỚC 4 **Xử Lý Khẩn Cấp Tràn Đổ Dịch Tiết Sinh Học (Spill Kit — Chất nôn, Máu)** **Trách nhiệm: NV / Tổ trưởng & HSE**

1. **Cô lập & Cảnh báo:** Đặt ngay biển báo và rào chắn cách ly bán kính ≥ 2 m, không cho người qua lại dẫm đạp phát tán vết dịch tiết.
2. **Mang PPE bảo vệ kép:** Đeo **2 lớp găng tay** (găng Nitrile bên trong + găng ngoài), khẩu trang, kính bảo hộ chống văng bắn (và tạp dề dùng 1 lần nếu diện tích lớn).
3. **Phủ bột thấm & Thu gom vào túi vàng:** Rải bột thấm hút sinh học hoặc phủ khăn giấy thấm dày kín bề mặt dịch tiết, dùng xẻng nhựa 1 lần gom từ ngoài vào tâm bỏ vào **túi vàng chất thải lây nhiễm** và buộc kín cổ túi.
4. **Khử khuẩn bằng NaOCl 1.000–5.000 ppm:** Phun hoặc lau dung dịch khử khuẩn **NaOCl 1.000–5.000 ppm** (trong bộ Spill Kit) phủ tràn ra ngoài rìa vết đổ tối thiểu 30 cm, giữ ẩm tự nhiên đủ **Thời Gian Lưu Hóa Chất Tiếp Xúc Ẩm 5–10 phút**.
5. **Lau sạch, Bàn giao BQL & Tháo PPE:** Lau lại sạch khô bằng khăn dùng 1 lần bỏ tiếp vào **túi vàng chất thải lây nhiễm**, dán nhãn bàn giao **BQL tòa nhà** xử lý đúng quy định; khử khuẩn dụng cụ gắp/xẻng; tháo PPE không chạm mặt ngoài (găng ngoài → kính → khẩu trang → găng trong) → rửa tay xà phòng sát khuẩn tối thiểu 20 giây và báo Tổ trưởng/HSE.

BƯỚC 5 **Thay Giẻ Sạch Sau Mỗi Phòng & Giặt Hoàn Nguyên Tập Trung (≥ 60 °C) Ngăn Biofilm** **Trách nhiệm: Trạm giặt & Tổ kho**

- **Thu hồi 4 ngăn tách biệt:** Cuối ca bỏ toàn bộ khăn bẩn và đầu lau đã phân đúng 4 ngăn màu (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG) vào túi lưới 4 ngăn thay giẻ sạch, chuyển về trạm giặt công nghiệp (không tự vò qua loa tại bồn Pantry hay WC).
- **Giặt hoàn nguyên chuẩn nhiệt:** Giặt từng mẻ màu riêng biệt bằng nước nóng **≥ 60 °C trong tối thiểu ≥ 20 phút** với bột giặt trung tính/khử khuẩn công nghiệp.
- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG dùng nước xả vải:** Chất làm mềm vải phủ lớp sáp làm bít kín cấu trúc mao dẫn vi sợi microfiber, khiến khăn mất khả năng bám giữ bụi và vi sinh vật.
- **Sấy khô & Chống Biofilm:** Sấy khô hoàn toàn trước khi đóng gói vào túi sạch trả cho ca mới. Tại kho công trình, **úp ngược 100% xô 4 màu (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG) và treo đầu cây lau sạch khô** để không đọng nước phát sinh màng sinh học **Biofilm**.

MỤC 7 NGHIỆM THU, KIỂM TRA ATP & XỬ LÝ TÌNH HUỐNG NGOẠI LỆ

Tình huống Ngoại lệ / Tiêu chuẩn Kiểm	Rủi ro / Ngưỡng Kiểm soát	Hành động Chuẩn SONGANHHYG
Kiểm tra vi sinh ATP tại Enterprise Site	Xác minh hiệu quả lau khử khuẩn và chống nhiễm chéo tại tay nắm WC, bàn Pantry, bàn họp	QA lấy mẫu trên vùng chuẩn **10 × 10 cm = 100 cm²** (que đo ATP bảo quản lạnh ở 2–8 °C); nếu chỉ số vượt ngưỡng → lập tức đào tạo lại gấp khăn 8 mặt & Thời Gian Lưu Hóa Chất Tiếp Xúc Ẩm 3–5 phút.

Tình huống Ngoại lệ / Tiêu chuẩn Kiểm	Rủi ro / Ngưỡng Kiểm soát	Hành động Chuẩn SONGANHHYG
Hóa chất bắn vào mắt hoặc dính lên da khi pha chế	Bỏng kết mạc hoặc kích ứng da cấp tính	Dùng ngay **nước rửa mắt khẩn cấp / vòi nước sạch (tầm với ≤ 10 giây)** rửa liên tục tối thiểu 15 phút (mở mí mắt, không tự ý trung hòa bằng dung dịch khác), ngừng việc gọi Hotline 0905 751 566 đưa đi y tế kèm tờ **SDS 16 mục**.
Ngửi thấy mùi khí hắc nồng trong buồng WC kín hoặc khách yêu cầu trộn Javen + Acid	Nghi có sự trộn lẫn Acid và Javen tạo khí Clo (Cl_2)	Nếu có mùi khí hắc: kích hoạt **Quyền Dừng Việc An Toàn** tức thì, mở toang cửa, bật tối đa quạt hút gió, rời buồng kín và cảnh báo xung quanh. Nếu khách yêu cầu pha trộn: dùng **kịch bản từ chối lịch sự 3 câu** tại Mục 5.3.
Phát hiện bình xịt mất nhãn hoặc nhầm lẫn / nghi nhiễm chéo khăn màu (VD khăn ◆ XANH DƯƠNG dính bẩn nặng hay chạm vùng nguy cơ cao)	Mất truy xuất an toàn hóa chất và nguy cơ lây nhiễm chéo vi sinh giữa các khu vực	Đổ bỏ ngay dung dịch bình mất nhãn. Với khăn nhầm lẫn / nghi nhiễm chéo: **cách ly ngay vào túi thu hồi khắc phục riêng (có thẻ đánh dấu)** để đem đi giặt khử khuẩn ≥ 60 °C / ≥ 20 phút hoặc tiêu hủy nếu hỏng — **KHÔNG ném vào túi khăn ▲ ĐỎ WC** gây lây nhiễm ngược.

QUY TẮC BẮT BUỘC AN TOÀN & PHÁP LUẬT VIỆT NAM: Hệ thống quy chuẩn kỹ thuật nội bộ SONGANHHYG (SAH-CHM-08, SAH-SC-01, SAH-STD-00) kết hợp chặt chẽ **Nghị định 113/2017/NĐ-CP**, **QCVN** và nhãn nguy hại **GHS** nhằm chuẩn hóa thao tác an toàn tại hiện trường: (1) Loại bỏ hoàn toàn việc ước lượng hóa chất bằng nắp chai hay công thức pha nồng quá mức (chỉ khóa vòi 15 mL với định mức 3–4 nhấn × 15 mL = 45–60 mL / 5L [9–12 mL/L] và tối đa 6–8 nhấn × 15 mL = 90–120 mL / 5L [18–24 mL/L] cho dầu mỡ nặng); (2) Nghiêm cấm tuyệt đối **Xylene**, **bùi nhùi thép**, hóa chất ăn mòn mạnh, thử hóa chất bằng tay trần và việc ngâm giặt chung 4 màu khăn (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG) trong 1 xô bằng tay không có nước nóng ≥ 60 °C.

MỤC 8 ĐÀO TẠO SÁT HẠCH & DANH MỤC BIỂU MẪU / THẺ TRỰC QUAN LIÊN KẾT

- **Sát hạch tay nghề bắt buộc:** 100% tạp vụ & tổ trưởng phải thực hành đạt 4 kỹ năng trước khi nhận ca: (1) Đọc đúng nhãn 6 trường hóa chất GHS & bấm chuẩn vòi 15 mL; (2) Nhận diện đủ 4 màu kèm hình khối (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG); (3) Gấp thành thạo khăn 8 mặt, Cấm Nhúng Ngược Giẻ Bẩn Vào Xô Sạch; (4) Thuộc 5 điều cấm tuyệt đối, kịch bản từ chối trộn Javen + Acid & xử lý khi hóa chất bắn vào mắt.
- **Biểu mẫu 1 trang Nhãn bình thứ cấp & Nhật ký bấm vòi 15 mL:** forms/BM-TVP-03-nhan-binh-thu-cap-pha-hoa-chat.html (BM-TVP-03).
- **Thẻ trực quan A4 treo tủ hóa chất — Pha chế Vòi 15 mL:** ../ops-toolkit/visual-cards/VCARD-01-pha-hoa-chat.html (VCARD-01).
- **Thẻ trực quan A4 treo tủ hóa chất — 4 Màu khăn & Thay Giẻ Sạch (Giặt Nhiệt ≥ 60 °C):** ../ops-toolkit/visual-cards/VCARD-02-bon-mau-khan.html (VCARD-02).
- **Thẻ trực quan 6 Điều cấm & Quyền Dừng Việc An Toàn:** ../ops-toolkit/visual-cards/VCARD-03-an-toan-6-cam.html (VCARD-03).
- **Quy trình liền kề trong hệ thống:** SOP-TVP-03 (Lau sàn & Công thái học) · SOP-TVP-05 (Quản lý Tạp vụ Thường trực Trong giờ) · Mục lục Tổng hợp.
- **Catalog Hóa chất & Hồ sơ An toàn (SDS/TDS/Nhãn thực tế):** Catalog Hóa chất SONGANHHYG · Phân mục Hóa chất Vệ sinh · Sổ Phê duyệt Nội bộ (.xlsx).

MỤC 9 LỊCH SỬ PHIÊN BẢN & HỆ THỐNG QUY CHUẨN ÁP DỤNG

Phiên bản	Ngày	Người soạn / Duyệt	Nội dung Thay đổi & Quy chuẩn Áp dụng
v2.0	15/11/2026	Phòng Kỹ thuật Hóa chất & QA/HSE · Ms. Mỹ Anh duyệt	Phát hành quy trình chuẩn tích hợp Quy chuẩn Nội bộ SAH-CHM-08, SAH-SC-01, SAH-STD-00 cùng **Nghị định 113/2017/NĐ-CP**, **QCVN** & **GHS**: thông gió cơ học, khay chống tràn, SDS 16 mục tiếng Việt, rửa mắt tầm với ≤ 10 giây, nhãn 6 trường hạn ≤ 24h, lộ trình Từ Cao Xuống Thấp – Từ Sạch Đến Bẩn, tách 2 ngưỡng SAH-C04 Quat ≤ 200 ppm thực phẩm & 0,1–0,3% [400–800 ppm] Thời Gian Lưu Hóa Chất Tiếp Xúc Ẩm 3–5 phút, Spill Kit NaOCl 1.000–5.000 ppm giữ ẩm 5–10 phút túi vàng bàn giao BQL, Cấm Nhúng Ngược Giẻ Bẩn Vào Xô Sạch, 4 màu + hình khối (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG), gấp khăn 8 mặt, Thay Giẻ Sạch Sau Mỗi Phòng (Giặt Nhiệt ≥ 60 °C / ≥ 20 phút) không xả vải, úp xô chống Biofilm, tách túi khắc phục riêng khi nhầm khăn và khóa vòi 15 mL chuẩn hóa (3–4 nhấn = 45–60 mL/5L [9–12 mL/L]; SAH-C02 kiềm nhẹ pH 8,5–10 bẩn nặng 6–8 nhấn = 90–120 mL/5L [18–24 mL/L]).

Điều hướng cụm quy trình & tài liệu đối chứng: ← SOP-TVP-03: Lau sàn & PPE · Mục lục 9 SOP · SOP-TVP-05: Tạp vụ Thường trực →
Biểu mẫu & Hồ sơ kỹ thuật liên thông: BM-TVP-03 · Nhãn Bình Thứ cấp & Nhật ký 15 mL · JC-TVP-02 · Thẻ Gấp khăn 8 Mặt & 4 Màu · Catalog 11 Hóa chất Vệ sinh (SDS/TDS) · Catalog 9 Chế phẩm Diệt côn trùng · Nhận báo giá Tạp vụ & Vệ sinh Văn phòng →